

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Huy

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đỗ Quang Khánh

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Hồng

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Trần Anh Quang - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Khánh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 05 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Cầu Giấy, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2022/HSST ngày 15/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

**1/ Lê Hồng H**, sinh ngày 10/10/1968; HKĐKTT: Tổ dân phố 2, phường XP, quận NTL, thành phố N; Nơi ở: Số 2 ngách 63/74 TQ, phường DVH, quận C, thành phố N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Nơi sinh: P; Trình độ văn hóa 12/12; Con ông: Lê Văn I - sinh năm: 1941; Con bà: Vũ Thị VậV (đã mất); Vợ: Trần Thị NgânN- sinh năm 1970; Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004.

Danh chỉ bản số 029 lập ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại Công An quận Cầu Giấy.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 22/12/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội, Số giam: 616B2/ Buồng 24.

*Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

**2/ Nguyễn Thị Q**, sinh ngày 11/7/1987: HKĐKTT: Tổ dân phố PT 3, Thị trấn PL, huyện B, tỉnh LC; Nơi ở: Số 2 ngách 63/74 TQ, phường DVH, quận C, thành phố N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa 8/12; Con ông: Nguyễn Văn T- sinh năm: 1960;

Con bà: Nguyễn Thị M- sinh năm 1960; Chồng: Nguyễn Văn N- sinh năm 1989 (đã ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012.

Danh chỉ bản số 030 lập ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại Công An quận Cầu Giấy.

Tiền án, tiền sự: 01 Tiền sự.

Ngày 28/12/2015, TAND huyện BT quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo chấp hành xong quyết định ngày 25/11/2016.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 22/12/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội, Số giam: 615B2/ M1.

*Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :***

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 22/12/2021, tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy - Công an quận C làm nhiệm vụ tại khu nhà trọ số 2 ngách 63/74 TQ, DVH, C, N phát hiện Nguyễn Thị Q có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, Q lấy từ trong áo bên trái đang mặc 01 túi nilong bên trong có 02 túi nilong chứa chất bột màu trắng bên ngoài được đánh dấu số "2" giao nộp cho cơ quan Công an. Tại chỗ, Q khai nhận đó là ma túy Q mang đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và dẫn giải Q lên nhà trọ tại phòng 405, số 2 ngách 63/74 TQ, DVH, C, N, trong phòng lúc này có Lê Hồng H. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trên giường ngủ trong phòng có 01 túi nilong chứa chất bột màu trắng, 01 vỏ kẹo socola mở ra bên trong có 02 túi nilon chứa chất bột màu trắng quấn bên ngoài bằng giấy ăn màu trắng, 01 cân điện tử màu trắng. Tại chỗ, H khai toàn bộ chất bột màu trắng trên đều là heroine H mua về để sử dụng và bán kiếm lời.

Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ của Q: 01 điện thoại di động Vsmart màu xanh số sim 0988367344; thu giữ của H: 01 điện thoại Samsung Note 20 Ultra màu đen số sim 0352101068.

Tổ công tác đã lập biên bản, tạm giữ, niêm phong tang vật, đưa H và Q về trụ sở làm rõ.

Kết luận giám định số 9315/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận số ma túy thu giữ được của Q: Chất bột màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,233 gam.

Kết luận giám định số 9317/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận số ma túy thu giữ được của H:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,224 gam.

- Chất màu trắng bên trong 02 (hai) túi nilong (để trong vỏ kẹo) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,588 gam.

01 cân điện tử màu trắng có dính ma túy loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Q khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 22/12/2021, Q nhận được cuộc gọi từ số 0867587361 của D (là bạn quen biết) gọi đến số máy 0988367344 của Q để hỏi mua 200.000 đồng ma túy heroine, do chưa có sẵn nên Q hẹn D báo lại sau. Sau đó, Q về phòng trọ tại số 2 ngách 63/74 TQ, DVH, C, N thấy và nói với H đưa ma túy cho Q để bán cho khách, H không biết khách mua ma túy là ai nhưng số tiền bán ma túy sẽ được cả hai sử dụng chung. Q chia ma túy thành hai túi nhỏ và dán số "2". Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, Q cất số ma túy trên vào trong áo ngực bên trái và đi bộ ra đầu ngách 74 ngõ 63 TQ để bán ma túy nhưng không thấy D nên quay lại phòng trọ. Khi Q đi tới tầng 1 của khu trọ thì bị cơ quan công an bắt giữ như nội dung nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, Lê Hồng H khai nhận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 19/12/2021, H đến khu vực đối diện ga YV, GL, N để tìm mua ma túy Heroine. Tại đây, H gặp và mua được của một người phụ nữ tên 01 "chị" ma túy Heroine với giá 3.400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cầm ma túy về phòng trọ tại số 2 ngách 63/74 TQ, DVH, Cầu Giấy, Hà Nội. Đến ngày 22/12/2021, H đưa cho Q một ít ma túy Heroine để bán cho khách, H không biết khách của Q là ai nhưng số tiền bán ma túy sẽ được H và Q sử dụng chung. Chỗ ma túy còn lại, H dùng cân điện tử chia thành các phần: 01 phần để trong 01 túi nilong, phần còn lại để vào 02 túi nilong quấn ngoài bằng giấy ăn màu trắng rồi cho vào trong vỏ kẹo socola.

Số ma túy trên được H để trên giường trong phòng trọ, khi có khách hỏi Q sẽ mang đi bán. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, H bị cơ quan công an tiến hành kiểm tra, bắt giữ như nội dung nêu trên.

Xét nghiệm nước tiểu của Lê Hồng H, Nguyễn Thị Q đều cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Lời khai nhận của Lê Hồng H, Nguyễn Thị Q phù hợp với lời khai của người làm chứng, với biên bản bắt quả tang, biên bản thu giữ đồ vật tài liệu, bản ảnh thu giữ ma túy và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với 01 điện thoại di động Vsmart màu xanh số sim 0988367344 thu giữ của Q xác định là điện thoại Q dùng để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy. 01 cân

điện tử có dính Heroine thu giữ của H xác định là công cụ H dùng để chia ma túy bán cho khách.

Đối với 01 điện thoại Samsung Note 20 Ultra màu đen số sim 0352101068 thu giữ của H, xác định không liên quan đến vụ án.

Đối với đối tượng "D" mua ma túy của Q, sử dụng số điện thoại 0867587361: Kết quả xác minh không có thông tin chủ thuê bao. Mặt khác, do Q không biết nhân thân, lại lịch của đối tượng trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh.

Đối với đối tượng "H" bán ma túy cho H, do H không biết nhân thân, lại lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSCG ngày 15 tháng 04 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận Cầu Giấy đề nghị truy tố bị cáo Lê Hồng H và Nguyễn Thị Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đã có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của các bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38; điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hồng H mức án từ **40** đến **46** tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Q mức án từ **40** đến **46** tháng tù.

*Về hình phạt bổ sung:* không đề nghị áp dụng

*Về xử lý vật chứng:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên

- Tịch thu, tiêu hủy 02 phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký của Lê Hồng H và giám định viên; 01 phong bì niêm phong có chứa ma túy của Nguyễn Thị Q và giám định viên.

- Tịch thu, sung công quỹ 01 điện thoại di động Vsmart màu xanh số sim 0988367344; 01 cân điện tử màu trắng có dính ma túy loại Heroin.

- Trả lại cho bị cáo Lê Hồng H 01 điện thoại Samsung Note 20 Ultra màu đen số sim 0352101068 thu giữ của Lê Hồng H, xác định không liên quan đến vụ án.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thấy hành vi cùng nhau mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

***Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .***

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Lê Hồng H và Nguyễn Thị Quen biết nhau và sống với nhau như vợ chồng tại phòng trọ tại số 2 ngách 63/74 TQ, DVH, Cầu Giấy, Hà Nội. Cả hai đều nghiện ma túy nên thường mua ma túy về vừa sử dụng chung vừa bán cho khách. Số tiền bán ma túy sẽ được cả hai sử dụng chung. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 19/12/2021, H đến khu vực đối diện ga YV, GL, Hà Nội để tìm mua ma túy Heroine. Tại đây, H gặp và mua được của một người phụ nữ tên H 01 "chi" ma túy Heroine với giá 3.400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cầm ma túy về phòng trọ và chia ma túy thành các gói nhỏ đánh số để sử dụng và bán cho khách. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 22/12/2021, Qnhận được cuộc gọi từ số 0867587361 của D (là bạn quen biết) gọi đến số máy 0988367344 của Qđề hỏi mua 200.000 đồng ma túy heroine, do chưa có sẵn nên Qhẹn D báo lại sau. Qvề phòng trọ tại số 2 ngách 63/74 TQ, DVH, Cầu Giấy, Hà Nội và nói với H đưa ma túy cho Qđể bán cho khách, H đồng ý và đưa cho Q01 gói ma túy để bán cho khách mặc dù H không biết khách mua ma túy là ai. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, Qcất số ma túy trên vào trong áo ngực bên trái và đi bộ ra đầu ngách 74 ngõ 63 TQ để bán, nhưng không thấy D nên quay lại phòng trọ. Khi Qđi tới tầng 1 của khu trọ thì bị cơ quan công an bắt giữ. Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra nơi ở trọ của H và Qtại số 2 ngách 63/74 TQ, DVH, Cầu Giấy, Hà Nội thu giữ 02 gói ma túy và 01 cân điện tử do H cất giữ để sử dụng và bán.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Hồng H và Nguyễn Thị Qphạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa

phương. Do vậy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xem xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: bị cáo Lê Hồng H và Nguyễn Thị Qđều là người nghiện ma túy. Cùng nhau mua ma túy về để sử dụng chung và bán cho khách để lấy tiền tiêu sài. Lê Hồng H là người đi mua ma túy về và dùng cân điện tử chia nhỏ thành các gói nhỏ, còn Nguyễn Thị Qlà người đánh số vào các gói nhỏ ma túy, trực tiếp bán ma túy cho đối tượng nghiện. Nguyễn Thị Qlại có nhân thân xấu, nên vai vai trò của Lê Hồng H và Nguyễn Thị Qlà tương đương nhau. Vì vậy, mức hình phạt dành cho các bị cáo là tương đương nhau. Số lượng ma túy các bị cáo tàng trữ để sử dụng và bán là tương đối lớn nên mức hình phạt của các bị cáo là cao, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Khi quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo Hội đồng xét xử xem xét: các bị cáo chưa từng có tiền án, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Các bị cáo đều khai nhận có mua và bán ma túy một số lần trước đó nhưng không nhớ bán vào thời gian nào, ở đâu và bán cho ai nên không đủ căn cứ để xác định các bị cáo phạm tội nhiều lần.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Các bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Đối với đối tượng "D" mua ma túy của Q, sử dụng số điện thoại 0867587361: Kết quả xác minh không có thông tin chủ thuê bao. Mặt khác, do Qkhông biết nhân thân, lại lịch của đối tượng trên nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng "H" bán ma túy cho H, do H không biết nhân thân, lại lịch nên không có căn cứ xử lý.

[3] Xử lý vật chứng:

Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thị Qvà chữ ký của GĐV Trần Ngọc Chinh, trên mép dán phong bì niêm phong. Bên trong phong bì có chứa ma túy; 02 (hai) phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Lê Hồng H và chữ ký của GĐV Trần Ngọc Chinh, trên mép dán phong bì niêm phong. Bên trong 02 (hai) phong bì có chứa ma túy; 01 cân điện tử màu trắng có dính ma túy loại Heroin.

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Vsmart màu xanh, bên trong có sim (không xác định số sim);

Trả lại cho bị cáo Lê Hồng H 01 (một) điện thoại kiểu dáng Samsung Note 20 Ultra màu đen, bên trong có sim (không xác định số sim);

[4] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Áp dụng:** *Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015; các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.*

**2. Tuyên bố:** Bị cáo Lê Hồng H và bị cáo Nguyễn Thị Qphạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng H **42** (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Q **42** (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021.

### **3. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thị Q và chữ ký của GĐV Trần Ngọc C, trên mép dán phong bì niêm phong. Bên trong phong bì có chứa ma túy; 02 (hai) phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Lê Hồng H và chữ ký của GĐV Trần Ngọc C, trên mép dán phong bì niêm phong. Bên trong 02 (hai) phong bì có chứa ma túy; 01 (một) cân điện tử màu trắng có dính ma túy loại Heroin.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Vsmart màu xanh, bên trong có sim (không xác định số sim);

- Trả lại cho bị cáo Lê Hồng H 01 (một) điện thoại kiểu dáng Samsung Note 20 Ultra màu đen, bên trong có sim (không xác định số sim);

*(Các vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2022 giữa Công an quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội).*

#### **4. Về án phí:**

Các bị cáo Lê Hồng H và Nguyễn Thị Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

#### **5. Quyền kháng cáo:**

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND Quận Cầu Giấy;
- Công an Quận Cầu Giấy;
- Thi hành án Quận Cầu Giấy;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Anh Huy**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**Nơi nhận:**

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Thi hành án quận Cầu Giấy;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Anh Huy**

